TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **88**/2022/HS-ST
Ngày: 20-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Tấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Cơ** và bà **Nguyễn Thị Thanh Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Tuyến** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Luận**- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P – sinh ngày 21 tháng 5 năm 1992 tại thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 25, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 37, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (sinh năm 1963) và bà Lê Thị C (sinh năm 1958); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chồng là ông Đặng Quốc T (sinh năm 1989); bị cáo có 02 con; con lớn nhất sinh năm 2014; con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 01/7/2010 bị Công an quận Thanh Khê ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Ngày 27/4/2012 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng lập hồ sơ đưa vào cơ sở chữa bệnh 05-06, thời hạn 03 tháng

- Ngày 12/12/2012 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng lập hồ sơ đưa vào cơ sở chữa bệnh 05 – 06, thời hạn 06 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hồ Phi H, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 123, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Đặng Quốc T, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 37, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Người chứng kiến:* Ông Nguyễn B, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 37, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 17 tháng 6 năm 2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp với Công an phường Hòa Khánh Nam và tổ trưởng tổ dân phố đến kiểm tra hành chính nhà Nguyễn Thị P địa chỉ tại tổ 37, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Qua quá trình kiểm tra thì phát hiện bắt qua tang bị cáo P cất giấu 01 gói nylong bên trong chứa tinh thể màu trắng trong một ví da màu xanh để ở bàn trang điểm trong nhà. Tổ công tác tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định, ký hiệu A và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị P có chữ ký của các thành phần tham gia.

Tang vật thu giữ của bị cáo P gồm:

- 01 gói ny long bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, được niêm phong theo quy định, ký hiệu A;

- 01 ví da màu xanh;

- 01 căn cước công dân số 048192006442 mang tên Nguyễn Thị P;

- 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu xám có số imei 1: 868057058334336, Imei 2: 868057058334328 gắn thẻ sim số 0935782146;

- 01 thẻ sim số 0796700077

- Số tiền mặt 500.000 đồng;

- 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút và nỏ thủy tinh.

Tại kết luận giám định số 121/GĐ-MT ngày 23/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong một gói ny long niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methaphetamine, khối lượng A: 1,252 gam.

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Thị P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng trưa ngày 16 tháng 6 năm 2022, P liên hệ với một thanh niên tên Vương (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) qua ứng dụng Zalo với tên Zalo là Lele để mua 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng tại khu vực sau quán nhậu Cua Đồng trên đường Y, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Sau khi mua ma túy, P mang về nhà cất giấu trong ví da màu xanh để ở bàn trang điểm. Toàn bộ số ma túy trên P cất giấu mục đích để bán cho khách kiếm lời. Vì có nhu cầu sử dụng ma túy, qua người quen giới thiệu, Hồ Phi H (sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 123, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng) đã biết đến P và nhắn tin với P qua ứng dụng Zalo để hỏi mua ma túy. Đến khoảng chiều ngày 16 tháng 6 năm 2022, P đã bán cho H một gói ma túy với giá 200.000 đồng và khoảng trưa ngày 17 tháng 6 năm 2022, P tiếp tục bán cho H một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Cả hai lần này, P đều bán ma túy tại nhà tại tổ 37, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Số ma túy còn lại P cất giấu trong ví da màu xanh và để trên bàn trang điểm chưa bán được thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ. P khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ 02/2022. P mua ma túy về mục đích để bán lẻ kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 1,088 gam; 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút và nỏ thủy tinh; thẻ sim số 0935782146 và 01 ví da màu xanh

+ Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 048192006442 mang tên Nguyễn Thị P và thẻ sim số 0796700077

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu xám có số imei 1: 868057058334336, Imei 2: 868057058334328;

+ Đối với số tiền 500.000 đồng do thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được sung vào Ngân sách Nhà nước.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2022.).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/6/2022, Nguyễn Thị P có hành vi cất giấu trái phép 1,252 gam ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở tại tổ 37, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng. Mục đích P mua về bán lại kiếm lời. P đã bán ma túy cho Hồ Phi H 02 lần và thu lợi được 500.000 đồng. Số ma túy còn lại, P chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị P thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ việc bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức

lao động, hủy hoại sức khở và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo P bán ma túy nhiều lần, phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị P không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy , đã từng bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng lập hồ sơ đưa vào cơ sở chữa bệnh 05-06 02 lần vào ngày 27/4/2012 và ngày 12/12/2012 và bị cáo có sử dụng ma túy vào lần gần nhất vào ngày 16/6/2022 nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy, bị cáo có tài sản nên cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[6] Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Thị P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/6/2022 đã bị Công an quận Liên Chiểu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 05/8/2022 là có căn cứ.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo P khai nhận mua của một người thanh niên tên Vương không rõ nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Hồ Phi H đã có hành vi mua ma túy 02 của Nguyễn Thị P hai lần nhưng H đã sử dụng hết. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu mời lên làm việc kết quả xét nghiệm âm tính với ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với ông Đặng Quốc T, chồng của bị cáo Nguyễn Thị P không biết bị cáo P mua bán trái phép chất ma túy tại nhà, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu không xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

+ Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 1,088 gam cần tịch thu, tiêu hủy;

+ Đối với 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút và nỏ thủy tinh; thẻ sim số 0935782146; thẻ sim số 0796700077 và 01 ví da màu xanh xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 căn cước công dân số 048192006442 mang tên Nguyễn Thị P cần trả lại cho bị cáo

+ Đối với 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu xám có số imei 1: 868057058334336, Imei 2: 868057058334328 là công cụ bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy của Vương và bán ma túy cho H nên cần tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước

+ Đối với số tiền 500.000 đồng tạm giữ, bị cáo cũng khai nhận số tiền có được do bán ma túy cho H 02 lần là 500.000 đồng nên cần tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2022

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ: Điểm b khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thị P **08 (tám) năm tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng

là 1,088 gam; 01 bình nhựa trên nắp có gắn ống hút và nỏ thủy tinh; 01 ví da màu xanh; thẻ sim số 0935782146 và số 0796700077;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 căn cước công dân số 048192006442 mang tên Nguyễn Thị P;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu xám có số imei 1: 868057058334336, Imei 2: 868057058334328 và số tiền 500.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Liên Chiểu;*
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;*
- *Nhà tạm giữ Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Liên Chiểu;*
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;*
- *Nhà tạm giữ Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh